

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm: Khí công nghiệp (O₂, CO₂, Mix) năm 2026
Bên mời chào giá: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam –
Chi nhánh Bình Khí

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí
GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phạm Tuấn Sơn

Đồng Nai,



MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Từ ngữ viết tắt	2
Phần A. Chỉ dẫn đối với nhà cung cấp	3
Phần B. Yêu cầu của bộ hồ sơ chào giá	7
Phần C. Các biểu mẫu	8
Mẫu số 1. Đơn chào hàng.....	8
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền	10
Phần D. Dự thảo hợp đồng.....	12

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSMCG

HSCG

VNĐ

Hồ sơ mời chào giá

Hồ sơ chào giá

Việt Nam đồng

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

Mục 1. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: “Khí công nghiệp (O₂, CO₂, Mix) năm 2026”.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

1. Gói mua sắm: Khí công nghiệp (O₂, CO₂, Mix) năm 2026;
2. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
4. Nguồn vốn: Từ chi phí sản xuất kinh doanh của Chi nhánh.

Nhà cung cấp cung cấp hàng hoá cho bên mời chào giá với nội dung như sau:

Stt	Hàng hóa	Đvt	Số lượng	Chi tiết	Hàm lượng
1	Khí hỗn hợp (Mix)	Chai	494	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140 – 150kg/cm ² - Dung tích khí:40 lít - Trọng lượng khí: 9 – 10.0 kg	20% CO ₂ + 80% Argon
2	Khí CO ₂	Chai	247	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=60 – 80kg/cm ² - Dung tích khí:40 lít - Trọng lượng khí: 24 – 25.0 kg	99,8%
3	Khí O ₂	Chai	243	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140 – 150kg/cm ² - Dung tích khí:40 lít	99,6%

Mục 3. Thời hạn cung cấp hàng hóa, dịch vụ

Thời hạn cung cấp hàng hoá trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Mục 4. Quy định về Hồ sơ chào giá

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào hàng) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:
- Giấy phép đăng ký kinh doanh (*bản photo có đóng dấu pháp nhân của nhà cung cấp*);
 - Đơn chào hàng;
 - Giấy ủy quyền (nếu có).
- b. Các tài liệu đáp ứng yêu cầu kinh nghiệm, năng lực tài chính, kỹ thuật (nếu có) gồm:
- Tối thiểu 01 (một) hợp đồng thực hiện các công việc/phần việc tương tự;
 - Thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử thuế GTGT tháng /quý III/2025 gần nhất/Giấy nộp tiền vào NSNN gần nhất tại thời điểm gửi HSCG có đóng dấu pháp nhân của đơn vị, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
 - Chứng chỉ chất lượng, thành phần xuất xứ của hàng hoá.
3. Nhà cung cấp không được tham dự chào giá đối với các gói mua sắm mà Nhà cung cấp đã thực hiện tư vấn cho Bên mời chào giá trước đó, HSCG của các Nhà cung cấp này sẽ được coi là KHÔNG hợp lệ và bị loại.

Mục 5. Đơn chào hàng

- a. Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 - Phần C);
- b. Nhà cung cấp chào giá theo Việt Nam Đồng (VNĐ), đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí (nếu có).

Mục 6. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng VNĐ.
2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng dịch vụ cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại dịch vụ nêu trong biểu giá chào.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

- Thời gian có hiệu lực của HSCG là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là 10 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Mục 8. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện/bằng fax/email (hồ sơ gửi qua email/fax phải có bản scan đầy đủ chữ ký, đóng dấu; khi trúng giá phải bổ sung bản gốc) nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là 10 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 12 năm 2025. HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận hồ sơ chào giá:

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí.

Địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Tel: 0251 3566 051, Fax: 0251 3566 052

Email: nhung.tt@pgs.vn

Mục 9. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HSMCG.

Mục 10. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá tại buổi mở HSCG).

b. Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, bảo đảm chào giá.

c. Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về năng lực kinh nghiệm: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm khi tất cả yêu cầu về năng lực kinh nghiệm đều được đánh giá là “đạt” và chuyển đánh giá tiếp về năng lực tài chính.

3. Đánh giá về năng lực tài chính: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực tài chính nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm. Việc đánh giá về năng lực tài chính được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực tài chính khi tất cả yêu cầu về năng lực tài chính đều được đánh giá là “đạt” và chuyển đánh giá tiếp về yêu cầu kỹ thuật.

4. Đánh giá về yêu cầu kỹ thuật: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm, năng lực tài chính. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt” và chuyển so sánh giá chào.

5. So sánh giá chào:

a. Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).

b. Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

Mục 11. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a. Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, năng lực tài chính, yêu cầu kỹ thuật trong HSMCG;

b. Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

Mục 12. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện Hợp đồng. Nếu nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp theo (theo thứ tự xếp hạng) vào đàm phán.

Mục 13. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (nếu cần), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết hợp đồng.

Mục 14. Kiến nghị trong chào giá

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ:

- Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí.
- Địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Tel: 0251 3566 051, Fax: 0251 3566 052

Mục 15. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

-----oOo-----

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa/dịch vụ phù hợp với yêu cầu của HSMCG: 01 bản photo có đóng dấu pháp nhân của nhà cung cấp hoặc bản sao y công chứng (thời hạn không quá 06 tháng).
2. Đơn chào hàng: 01 bản chính.
3. Giấy ủy quyền (nếu có): 01 bản chính.

II. Yêu cầu về năng lực

1. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính:

Stt	Tiêu chí đánh giá	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Kinh nghiệm <i>Ví dụ: Có ít nhất 01 Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã và đang thực hiện (bản copy)</i>	- Có 01 Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã hoặc đang thực hiện.	- Không đủ ...Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này.
2	- Thông báo xác nhận đã tạm nộp thuế/ Tờ khai thuế GTGT/Giấy nộp tiền vào NSNN tháng hoặc quý gần nhất.	- Có thông báo xác nhận nộp thuế/ Tờ khai thuế GTGT/Giấy nộp tiền vào NSNN tháng hoặc quý gần nhất.	- Không có thông báo xác nhận nộp thuế/ tờ khai thuế GTGT/Giấy nộp tiền vào NSNN tháng hoặc quý gần nhất.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

Stt	Hàng hóa	Đvt	Chi tiết	Hàm lượng	Đạt	Không đạt
1	Khí hỗn hợp (Mix)	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140 – 150kg/cm ² - Dung tích: 40 lít - Trọng lượng: 9 – 10.0 kg	20% CO ₂ + 80% Argon		
2	Khí CO ₂	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=60 – 80kg/cm ² - Dung tích: 40 lít - Trọng lượng: 24 – 25.0 kg	99,8%		
3	Khí O ₂	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140 – 150kg/cm ² - Dung tích: 40 lít	99,6%		

Yêu cầu phải có Phiếu kết quả thử nghiệm các loại khí O₂, CO₂, Argon do trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 cấp (Chứng chỉ chất lượng, thành phần xuất xứ của hàng hoá).

PHẦN C- CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... *(Ghi tên bên mời chào giá)*

(sau đây gọi là bên mời chào giá).

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ... *(ghi tên Nhà cung cấp)*, cam kết thực hiện gói mua sắm ... *(ghi tên gói mua sắm)* theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với biểu giá chào như sau:

(Ghi nội dung yêu cầu chào giá, ghi chi tiết đơn vị tính, đơn giá, khối lượng, thành tiền...đơn giá đã bao gồm thuế, phí, chi phí vận chuyển giao hàng...).

Thời gian cung cấp dịch vụ hàng hóa: ... tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực *(thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa/dịch vụ)*.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ... ngày (... ngày), kể từ ... giờ..., ngày ... tháng ... năm ... *(ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất)*.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP⁽¹⁾

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: (1)

Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng giá phải trình Bên mời chào giá bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm quy định tham gia chào giá và không được hoàn trả đảm bảo chào giá.

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../UQ-...

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY ỦY QUYỀN (1)

Căn cứ Điều lệ Công ty ...;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

1. Người ủy quyền

Ông/Bà ... – Chức vụ: ...

Số CCCD/Hộ chiếu: ...

Là người đại diện theo pháp luật của ... *(ghi tên Nhà cung cấp)* có địa chỉ tại ...
(ghi địa chỉ của nhà cung cấp)

2. Người được ủy quyền

Ông/Bà ... – Chức vụ: ...

Số CCCD/Hộ chiếu: ...

3. Nội dung ủy quyền

Ông/Bà: ... – Chức vụ: ... ủy quyền cho Ông/Bà: ... – Chức vụ: ... thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói mua sắm ... *(ghi tên gói mua sắm)* do ... *(ghi tên bên mời chào giá)* tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá nếu trúng giá. (2)

4. Thời hạn ủy quyền: ...

5. Trách nhiệm của người được ủy quyền

Ông/Bà: ... *(người được ủy quyền)* chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ... *(ghi tên nhà cung cấp)* và ... *(ghi tên nhà cung cấp)* chịu trách nhiệm hoàn toàn với ... *(ghi tên bên mời chào giá)* về những công việc do ... *(ghi tên người được ủy quyền)* thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền này được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, Người ủy quyền giữ ... bản, người được ủy quyền giữ ... bản./

Người được ủy quyền
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có))

Người ủy quyền
(Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
Nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng
dấu)

Ghi chú:

- 1. Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, Giám đốc Chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.*
- 2. Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.*
- 3. Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.*

PHẦN D- DỰ THẢO HỢP ĐỒNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN KHÍ CÔNG NGHIỆP
VÀ KÝ MƯỢN VỎ CHAI CHỨA KHÍ
Số:

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ nhu cầu, khả năng và điều kiện của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng ... năm, tại Văn phòng, hai bên gồm có:

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán khí công nghiệp theo những điều khoản và điều kiện sau:

Bên mời chào giá (Bên A): Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí

Địa chỉ : Đường D3, KCN Vinatex Tân tạo, Xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Tài khoản : 0401001392499

Tại ngân hàng : Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch

Mã số thuế : 0305097236-028

Điện thoại : 02513. 566 051 Fax: 02513. 566 052

Đại diện : Ông **Phạm Tuấn Sơn** Chức vụ: Giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số: 57/UQ-KMN ngày 26 tháng 12 năm 2024)

Bên Nhà cung cấp (Bên B):

Địa chỉ :

Tài khoản :

Tại ngân hàng:

Mã số thuế :

Điện thoại :

Fax:

Đại diện :

Chức vụ:

ĐIỀU 1: SẢN PHẨM

Bên B bán cho Bên A sản phẩm Khí Công nghiệp gồm: Khí hỗn hợp (Mix), CO₂, Oxy. Sau đây được gọi là “Hàng” với đặc tính kỹ thuật, số lượng và giá trị Hợp đồng như sau:

1.1. Đặc tính kỹ thuật Hàng hóa:

Stt	Hàng hóa	Đvt	Chi tiết	Hàm lượng
1	Khí hỗn hợp (Mix)	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140-150kg/cm ² - Dung tích:40 lít - Trọng lượng: 9 -10.0 kg	20% CO ₂ + 80% Argon
2	Khí CO ₂	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=60-80kg/cm ² - Dung tích:40 lít -Trọng lượng:24 -25.0 kg	99,8%
3	Khí O ₂	Chai	<u>Đặc tính kỹ thuật:</u> - P=140-150kg/cm ² - Dung tích:40 lít	99,6%

1.2. Số lượng và chủng loại: Số lượng và chủng loại hàng hóa căn cứ theo thực tế theo từng đơn đặt hàng của Bên A. Số lượng là tạm tính và có thể thay đổi tùy theo tình hình sử dụng thực tế, tuy nhiên số lượng hàng hóa thay đổi không được vượt quá 10% giá trị Hợp đồng.

1.3. Đơn giá: Hợp đồng theo đơn giá cố định. Trong trường hợp thị trường có sự biến động giá trên 20% giá hiện tại, giá bán chỉ được điều chỉnh khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A. Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A trước 30 ngày. Căn cứ vào bản thông báo giá mà Bên B cung cấp và được sự đồng ý của Bên A, hai bên ký Phụ lục bổ sung Hợp đồng làm cơ sở thanh quyết toán cho từng đợt hàng tiếp theo.

1.4. Trọng lượng chai khí: Vỏ chai khí được thiết kế chỉ nạp khí 2/3 so với dung tích của chai và luôn có một khoảng không gian trống phía trên để đảm bảo an toàn, giúp cho chai khí không phát nổ khi nhiệt độ môi trường tăng cao. Xác định trọng lượng khí bằng cách cân trọng lượng chai có chứa khí trừ đi trọng lượng chai rỗng được in trên thân chai.

1.5. Giá trị Hợp đồng:

Stt	Hàng hóa	Số lượng	Đvt	Đơn giá (VNĐ/Chai)	Thành tiền (VNĐ)
-----	----------	----------	-----	--------------------	------------------

1	Khí hỗn hợp (Mix)	494	Chai	...	
2	Khí CO ₂	247	Chai		
3	Khí O ₂	243	Chai		
Tổng					
Thuế GTGT 8%					
Tổng cộng (Bao gồm thuế GTGT)					
<i>Bằng chữ:</i>					

- Giá trị Hợp đồng: đồng (*Bằng chữ:*chẵn),
đã bao gồm thuế GTGT 08%, toàn bộ chi phí nhân công, thuế GTGT, các chi phí khác có liên quan và chi phí vận chuyển đến địa điểm giao nhận của Bên Mua. Trong trường hợp có sự thay đổi về chính sách thuế, hai bên sẽ điều chỉnh thuế suất theo quy định của cơ quan nhà nước tại từng thời điểm xuất hóa đơn.

ĐIỀU 2 : GIAO HÀNG

- Bên B sẽ giao hàng cho Bên A với số lượng theo nhu cầu tiêu thụ thực tế của Bên A theo từng Đơn đặt hàng.
- Thời gian giao hàng trong vòng 01 (một) ngày kể từ khi bên B nhận được Đơn đặt hàng của Bên A.
- Địa điểm giao hàng: Bên B sẽ giao hàng cho Bên A ngay tại kho của Bên A địa chỉ: Đường D3, Khu công nghiệp Vinatex Tân Tạo, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC MƯỢN VỎ CHAI

- Bên B cho Bên A mượn vỏ chai chứa hơi tùy theo số lượng tiêu thụ hơi của Bên A. Vỏ chai còn hạn kiểm định và đủ điều kiện lưu hành trên thị trường theo quy định của pháp luật.
- Thời gian luân chuyển vỏ chai tối đa không quá 20 ngày tính từ ngày Bên A nhận hàng.
- Nếu Bên A làm mất, hư hỏng hoặc thất thoát chai được mượn thì Bên A phải có trách nhiệm đền bù cho Bên B tương ứng như sau: Vỏ chai Mix, vỏ chai CO₂, vỏ chai Oxy: VNĐ/Chai (*Bằng chữ:*).
- Vỏ chai chỉ được sử dụng trên đất liền, không được mang đi biển.

ĐIỀU 4: PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN, XỬ LÝ HÓA ĐƠN SAI SÓT VÀ THANH TOÁN

4.1 Thông tin xuất hóa đơn.

- Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí.
- Mã số thuế: 0305097236-028
- Địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai Việt Nam.

4.2 Xử lý hóa đơn sai sót.

Trường hợp hóa đơn điện tử đã gửi cho Bên A mà Bên A hoặc Bên B phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

- Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của Bên A nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì Bên B thông báo cho Bên A về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Bên B thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2025.

- Trường hợp có sai: Mã số thuế, sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì:

- + Bên B và Bên A lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó Bên B lập hóa đơn điện tử điều chỉnh, hoặc lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ "Điều chỉnh (hoặc thay thế) cho hóa đơn mẫu số ... ký hiệu ... số ... ngày ... tháng ... năm". Bên B ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và sau khi thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định, Bên B gửi cho Bên A.

Trong trường hợp phía Bên B đơn phương điều chỉnh, phát hành thay thế các hóa đơn điện tử đã gửi cho Bên A mà không có văn bản thỏa thuận về điều chỉnh, xuất thay thế hóa đơn giữa Bên B và Bên A thì xem như chưa được sự đồng thuận của Bên A. Trong trường hợp này, Bên B chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Bên A toàn bộ thiệt hại phát sinh (hóa đơn không được cơ quan thuế chấp nhận, không được hạch toán giá vốn, chi phí, không được khấu trừ thuế đầu vào hoặc giảm mức thuế được khấu trừ đầu vào của Bên A).

4.3 Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền không có tranh chấp bằng chuyển khoản theo 01 (một) đợt, phí chuyển tiền bên nào thực hiện bên đó chịu. Thanh toán theo số lượng thực nhận hàng tháng;

- Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán 100% giá trị thực nhận hàng tháng cho Bên B trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được hồ sơ thanh toán;
- Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam.
- Bên B cung cấp cho Bên A đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh toán, bao gồm:
 - + Đơn đặt hàng (Bản gốc hoặc copy);
 - + Giấy đề nghị thanh toán (Bản gốc);
 - + Hồ sơ chất lượng chai khí;
 - + Biên bản tổng hợp giao nhận trong tháng hoặc biên bản giao nhận từng chuyến hàng;
 - + Bảng tổng hợp cân trọng lượng chai khí khi bàn giao (có xác nhận hai Bên);
 - + Hoá đơn tài chính gửi qua email: ketoanbinhkh@gmail.com.

ĐIỀU 5: MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- Bên A có trách nhiệm cử nhân viên nhận hàng kiểm tra và ký nhận số lượng, chất lượng chai đầy thực nhận và số lượng tình trạng kỹ thuật chai rỗng thực trả vào sổ giao nhận hàng mỗi lần nhận hàng để làm căn cứ theo dõi, xử lý các tình huống phát sinh nếu có.
- Số lượng vỏ chai thực tế mà hai bên giữ của nhau tại từng thời điểm trong quá trình thực hiện hợp đồng phải căn cứ vào sổ giao nhận hàng có ký nhận của hai bên, hoặc các chứng từ liên quan. Cuối năm hoặc tại thời điểm bất kỳ (nếu có đề nghị của một trong hai bên) hai bên phải đối chiếu xác nhận công nợ chai. Nếu có xảy ra mất mát vỏ chai do lỗi của Bên A thì sau 10 ngày Bên A phải đền bù cho Bên B theo đơn giá như Điều 3 của Hợp đồng này.
- Tất cả những hóa đơn bán hàng bản gốc, hay ký nhận Sổ Giao Hàng hằng ngày giữa hai bên mà Bên B đang lưu giữ là bằng chứng chứng minh số công nợ Bên A còn phải thanh toán cho Bên B.
- Bên A cam kết không sử dụng chai chứa khí vào các mục đích khác hoặc đem chai chứa khí của Bên B cung cấp đến cơ sở khác để nạp hơi, đổi hơi, đồng thời chịu trách nhiệm an toàn trong quá trình bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, sử dụng tại kho Bên A.
- Sau 15 ngày kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng hoặc không phát sinh mua bán, Bên A có trách nhiệm hoàn trả đủ số lượng vỏ chai mà Bên A đã mượn của Bên B. Nếu sau 30 ngày mà Bên B không nhận đủ số lượng vỏ chai Bên A còn nợ thì coi như số lượng vỏ chai còn nợ lại coi như đã mất và Bên A phải đền bù cho Bên B như đã thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 6 : TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

1. Trách nhiệm của Bên B :

- Đảm bảo giao hàng có chất lượng tốt. Bên B có trách nhiệm hỗ trợ Bên A về kỹ thuật liên quan đến việc sử dụng và vận chuyển các loại sản phẩm.
- Cung cấp cho Bên A đầy đủ thông tin về chủng loại hàng hóa, đơn giá và các thông tin khác có liên quan.
- Bên B có trách nhiệm đổi lại những sản phẩm bị hư hỏng do lỗi từ khâu sản xuất.

2. Trách nhiệm của Bên A :

- Bên A cam kết bảo quản tốt vỏ chai của Bên B .
- Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B đúng thời hạn quy định trong Hợp đồng. Nếu thanh toán chậm quá 15 ngày, Bên B sẽ ngừng cung cấp hàng cho Bên A cho đến khi Bên A thanh toán hết nợ quá hạn.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp Đồng, bất kỳ sự thay đổi hay bổ sung nào cho Hợp Đồng này đều được phải sự chấp thuận bằng văn bản của Hai Bên. Bên nào vi phạm Hợp Đồng sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật.
- Nếu một trong hai Bên đơn phương hủy bỏ Hợp Đồng thì Bên vi phạm sẽ phải bồi thường toàn bộ giá trị Hợp Đồng và những tổn thất do việc hủy bỏ Hợp Đồng gây ra.
- Mọi mâu thuẫn tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng được hai Bên thương lượng hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được thì hai Bên có thể đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết Theo quy định pháp luật hiện hành.
- Hợp đồng có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày hợp đồng và tự động thanh lý khi cả hai Bên đều hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định trong Hợp Đồng.
- Hợp Đồng được lập thành 4 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 2 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Phạm Tuấn Sơn